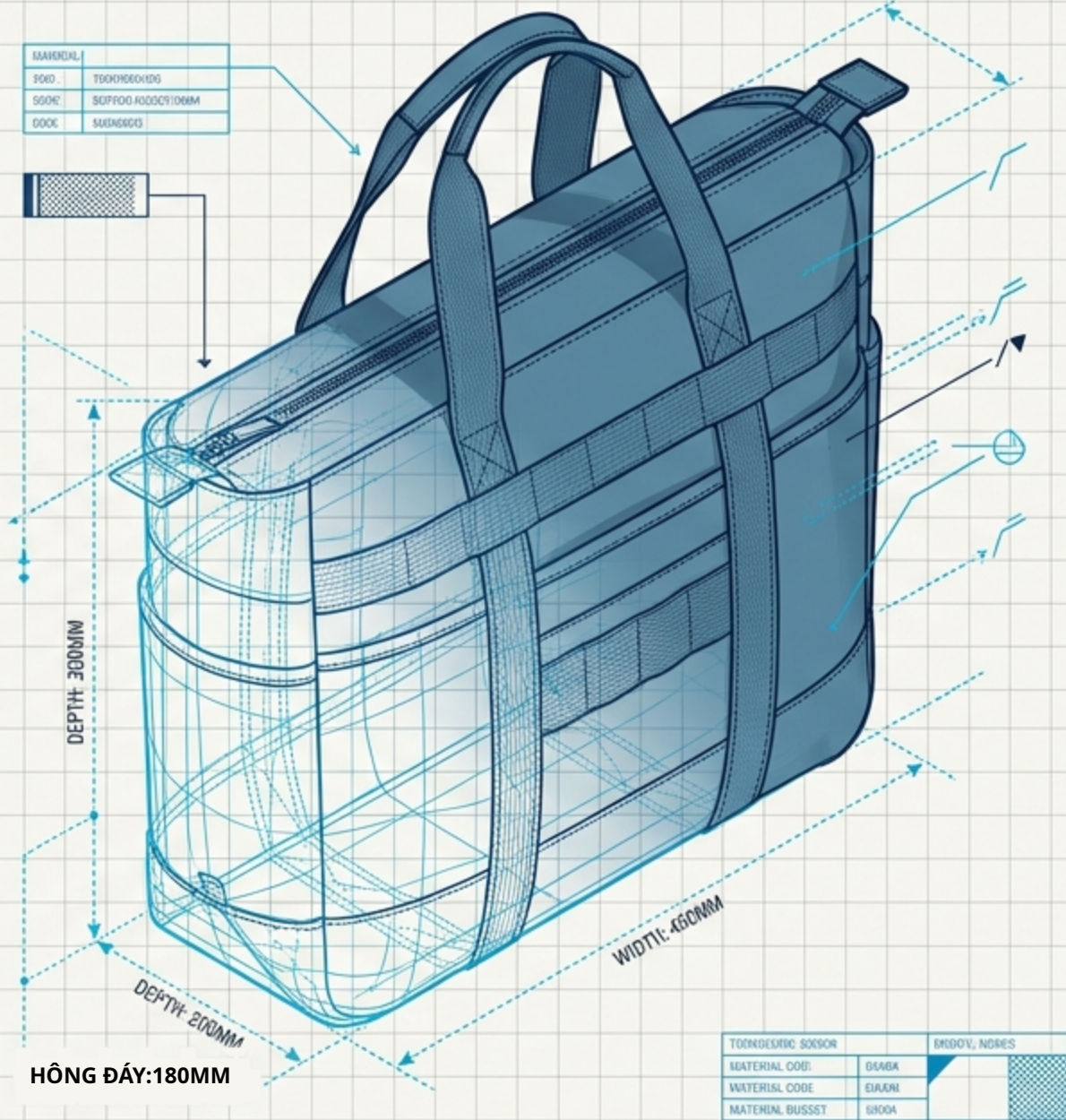


TÚI NYLON ĐẶT LÀM RIÊNG CẨM NANG RFQ

Bản thiết kế kỹ thuật để xác định kết cấu
vải, chức năng và cách xử lý
trong sản xuất.

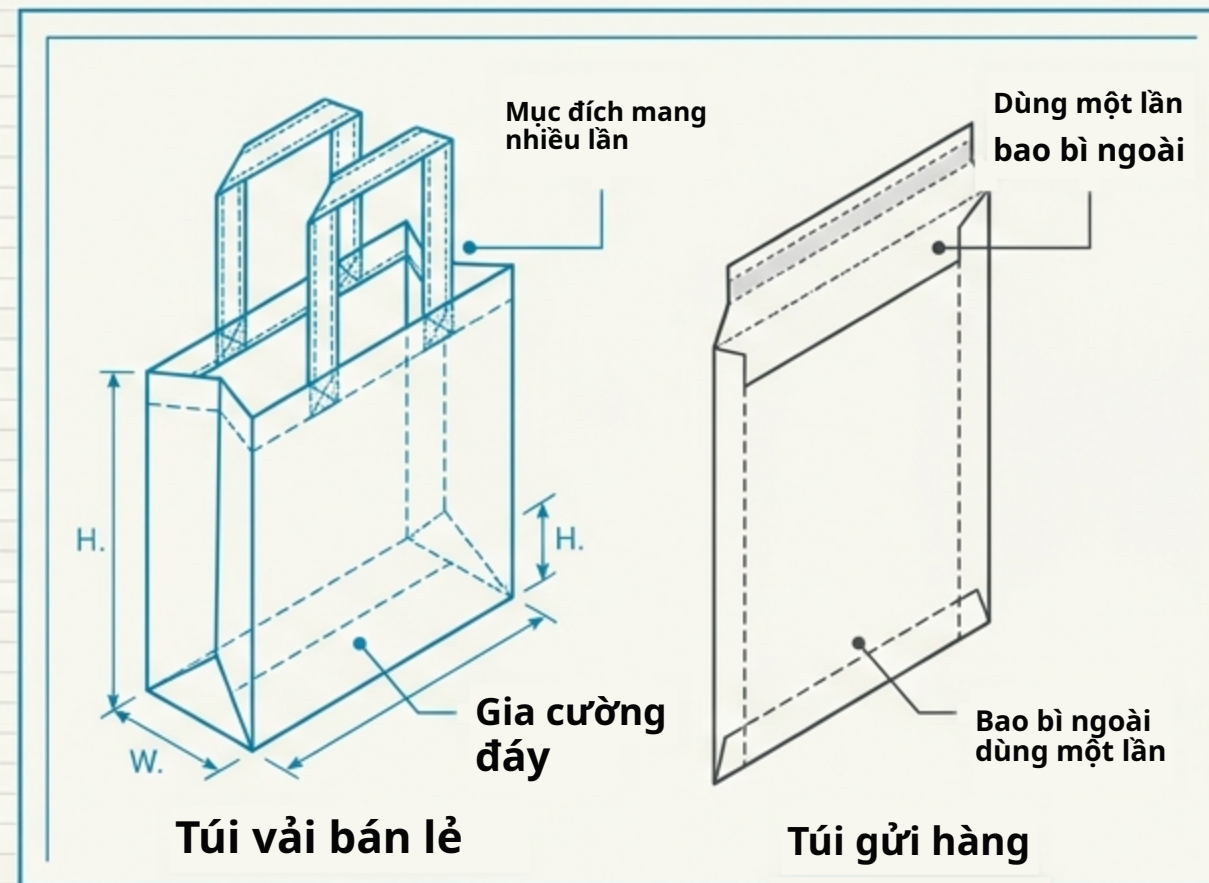
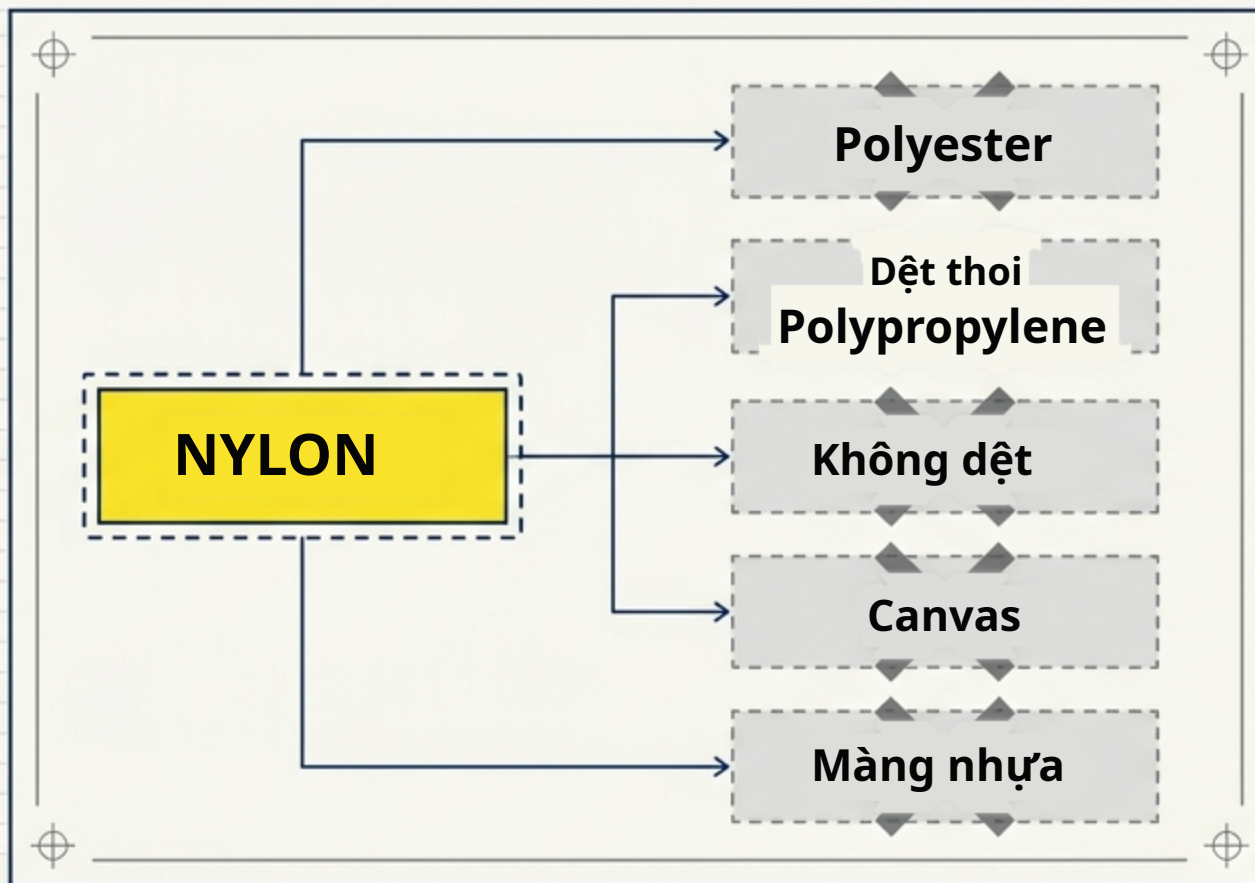
**TIÊU CHUẨN THÔNG
SỐ ĐÃ BAN HÀNH VÀ
XÁC MINH**



'Nylon' là một họ sợi, không phải thông số kỹ thuật.

Một túi nylon

dạng tote, túi rút dây hoặc túi mua sắm gấp gọn có thể cùng tên sợi nhưng cần kết cấu, đường may và kiểu đóng rất khác nhau. Chỉ định 'nylon' không xác định hiệu năng.

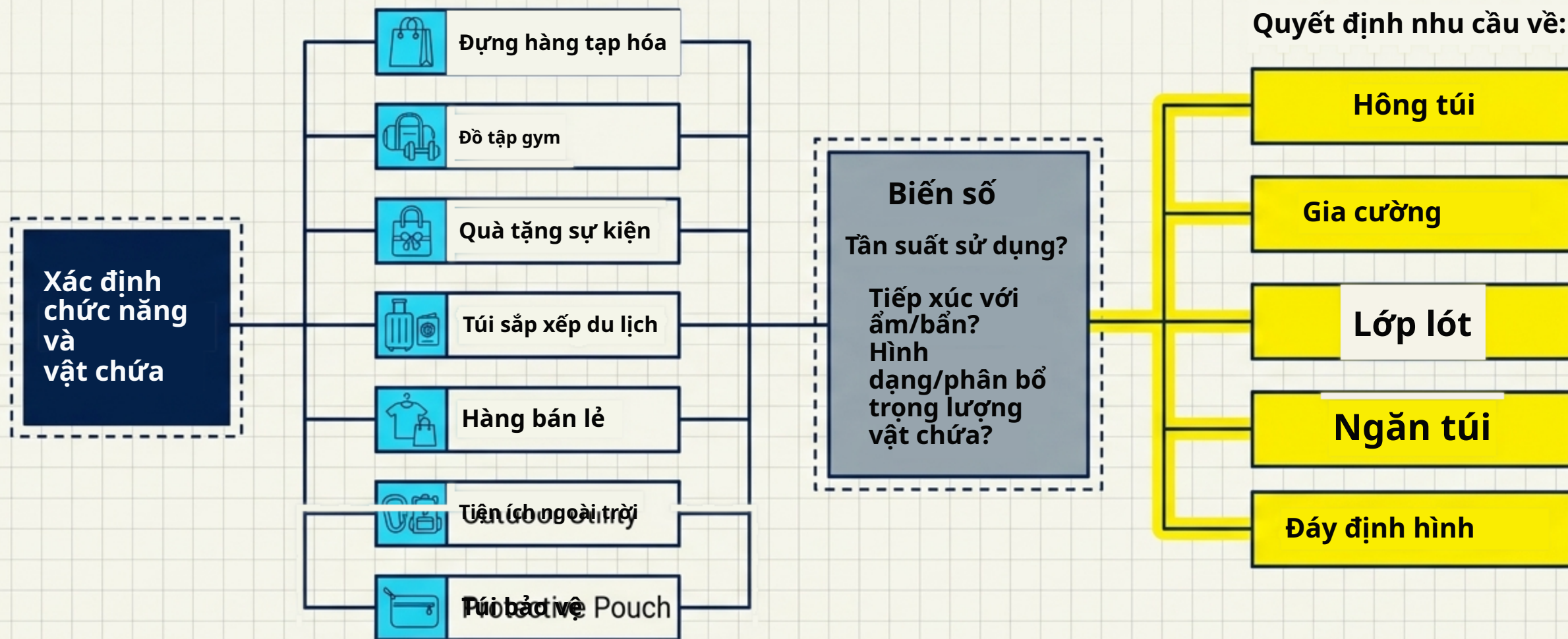


Khác biệt then chốt: Túi vải dành để mang nhiều lần hoặc dùng trong bán lẻ cần thông số kết cấu khác với túi gửi hàng dùng một lần.

Khoảng trống thông số

Giả định của người mua	Thực tế	Thông số bắt buộc
"Là nylon nên sẽ chống thấm."	Nylon dệt tiêu chuẩn hút nước qua vải và đường may.	Xác định bối cảnh thử nghiệm thực tế (ví dụ: chỉ định lớp phủ DWR, đường may dán băng hoặc xử lý chống thấm nước). 
"Nylon vốn dĩ bền."	Độ bền phụ thuộc vào mật độ dệt, denier và phân bố tải.	Nêu hình dạng tải, phân bố trọng lượng và yêu cầu về khả năng chịu mài mòn. 
"Túi sẽ gấp lại rất nhỏ."	Lớp phủ dày, lớp lót hoặc khóa kéo cứng làm mất khả năng gấp gọn.	Nêu rõ túi phải tự gấp vào trong hay luôn giữ phom. 

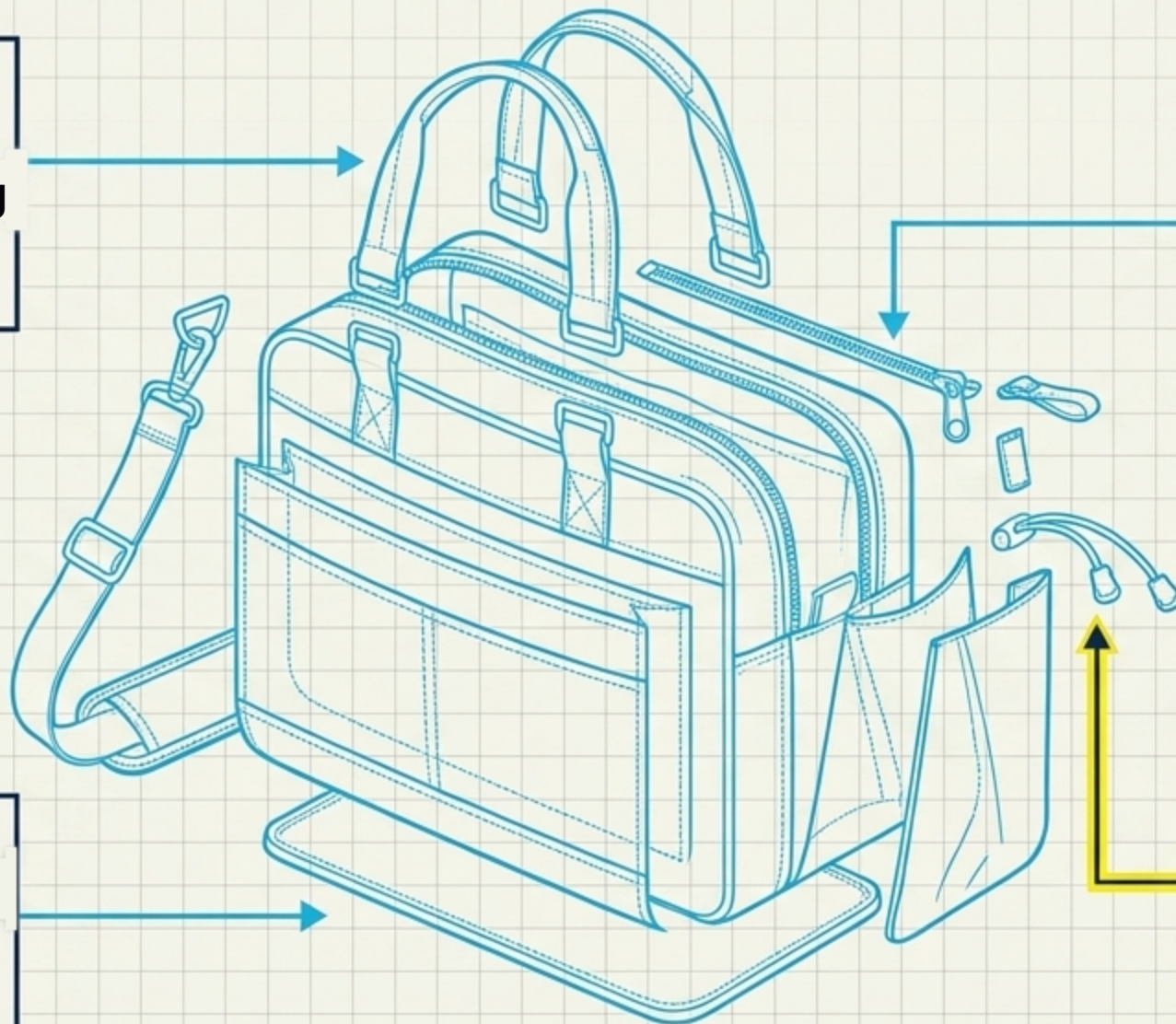
Giai đoạn 1: Bối cảnh môi trường và hình học tải



Giai đoạn 2: Cấu tạo, phụ kiện và an toàn

Quai/dây đeo: Quai ngăn so với dây đeo vai quyết định tư thế mang và ứng suất tải điểm của người dùng.

Đáy và hông: Đáy phẳng so với hông bên quyết định dung tích và diện tích chiếm chỗ.



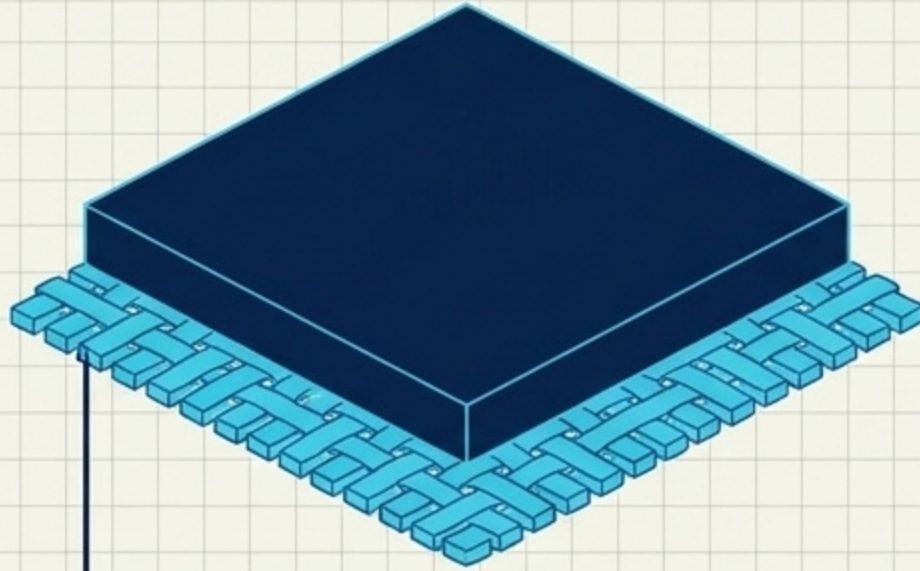
Kiểu đóng: Khóa kéo, nút bấm, miếng dán gai, miệng mở hoặc dây rút có ảnh hưởng sản xuất và điểm hỏng cơ học khác nhau.

Thông số an toàn: Kiểm soát đầu dây, khả năng rời của chi tiết nhỏ và ma sát/mài mòn với trang phục nhạy cảm.

Giai đoạn 3:Hóa học bề mặt và ứng dụng

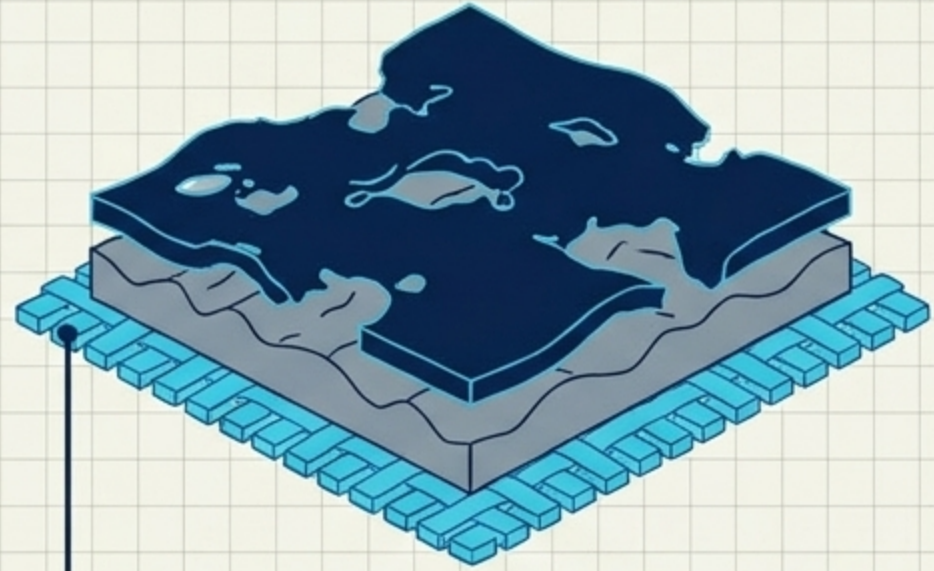
Hình thức và công năng thường cạnh tranh. Vải mịn phù hợp với in chi tiết, độ phân giải cao. Tuy nhiên, xử lý chống thấm hoặc hoàn thiện đặc biệt làm thay đổi sức căng bề mặt.

Biên dạng vải mịn



Không phủ:Độ bám mực tối ưu

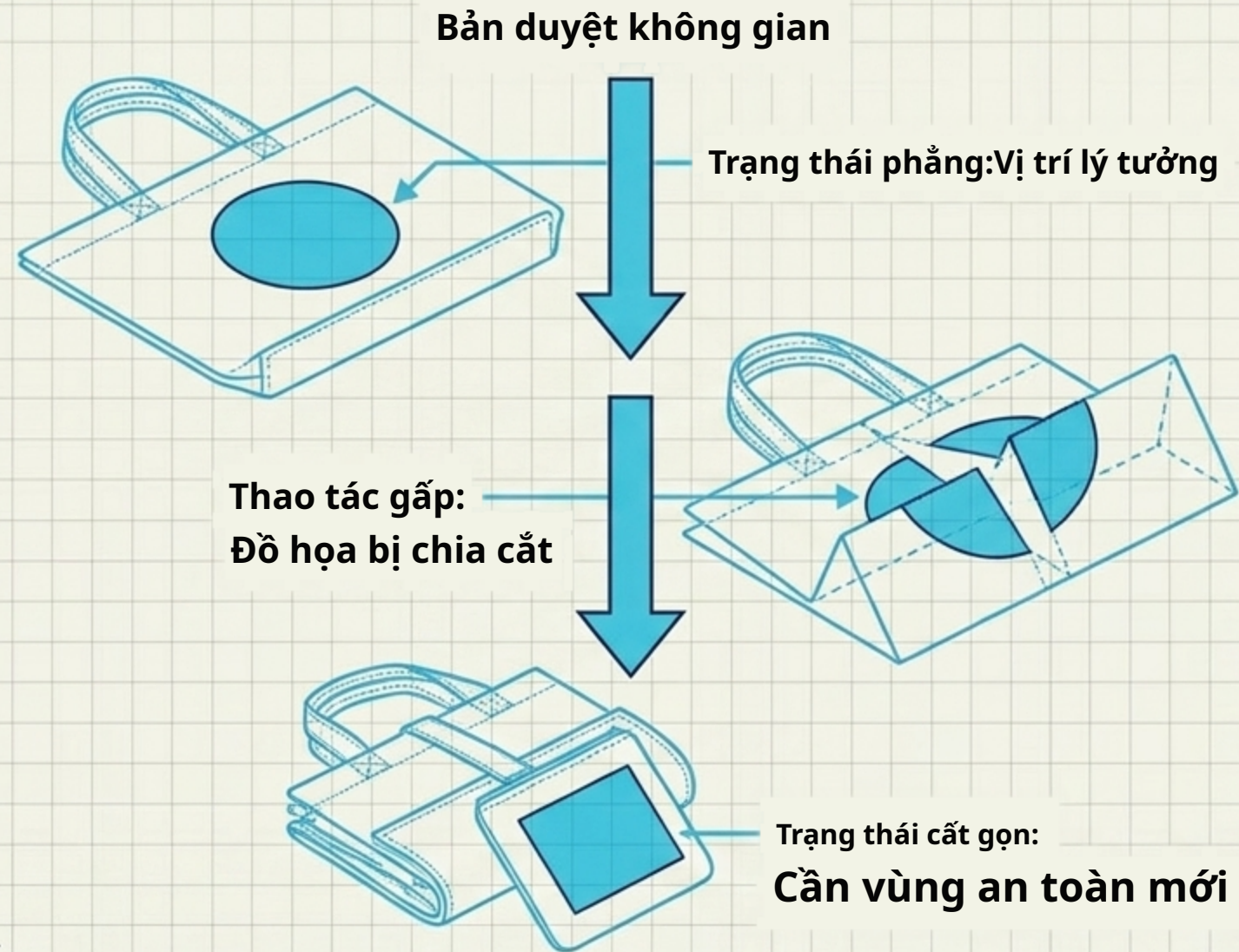
Biên dạng bề mặt có vân/phủ



Có phủ:Rủi ro mất độ bám

Quy tắc hành động:Khi yêu cầu lớp phủ hoặc hoàn thiện có vân, bắt buộc xem xét tính tương thích giữa vật liệu và in. Tuân thủ bề mặt trọng yếu cần xem xét mẫu/thử nghiệm để xác minh độ bám mực.

Giai đoạn 4: Bố cục đồ họa và giới hạn không gian



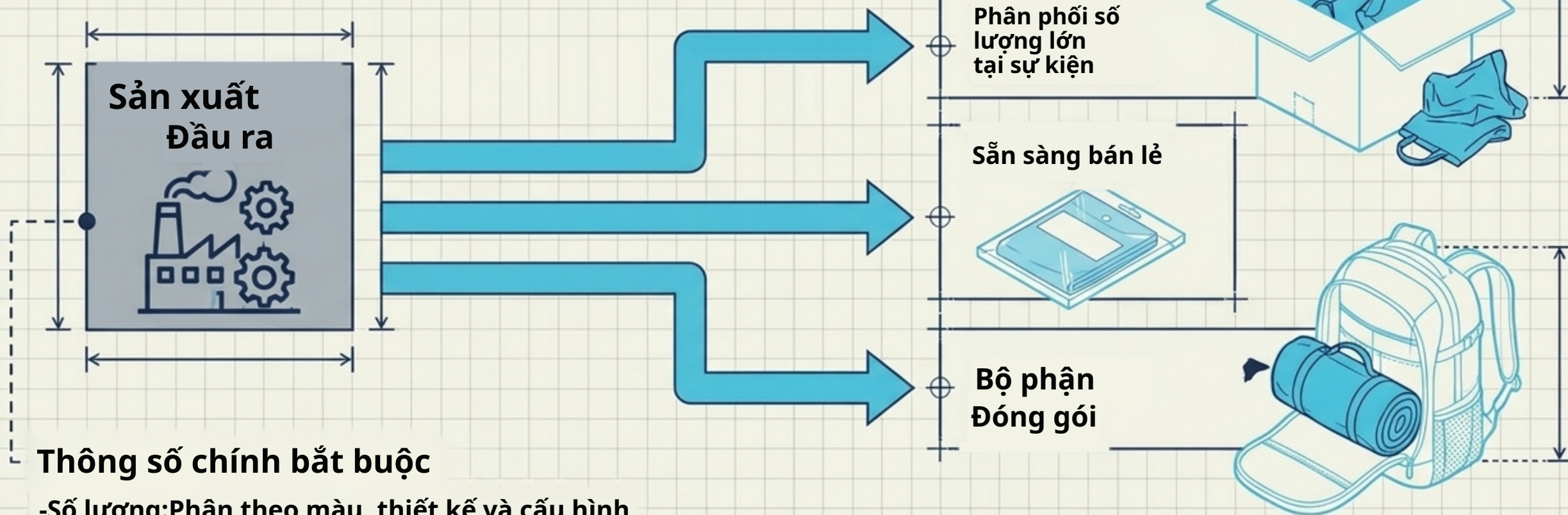
Cung cấp đồ họa vector, tham chiếu màu và vị trí chính xác trên ô in.

Xác định vị trí nghiêm ngặt theo đường may, đường gấp, ngăn túi và dây đeo.
Nếu túi gấp vào một túi nhỏ, hãy chỉ định thương hiệu trên ô ngoài cùng cuối cùng.

Xác định vùng tuyệt đối không in: nhãn bảo quản
nhãn mã vạch và điểm gắn.

Lưu ý: Không dựa vào hình ảnh tham chiếu để xác định trọng lượng vải, kiểu dệt hoặc kết cấu bên trong.

Giai đoạn 5: Cấu hình và hậu cần



Thông số chính bắt buộc

- Số lượng: Phân theo màu, thiết kế và cấu hình túi.
- Gấp và đóng gói: Sản phẩm có cần túi bọc riêng, miếng chèn định hình hoặc kiểu gấp cụ thể?
Môi trường phân phối: Chúng sẽ được phát tại sự kiện, bán lẻ hay đóng gói như một bộ phận bên trong sản phẩm khác?



Cảnh báo kiểm soát chất lượng: Phương pháp đóng gói phải được chỉ định rõ để tránh nếp gấp ngoài ý muốn, lem màu hoặc hư hỏng do đè ép đối với phần đóng và bề mặt in khi vận chuyển.

Bảng điểm RFQ toàn diện

Bối cảnh và tải

- 1** Cần định dạng túi và mục đích sử dụng cuối nào?
- 2** Vật chứa, hình dạng tải và môi trường sử dụng là gì?

Kết cấu vật lý

- 3** Cần xem xét kết cấu vải, lớp lót, lớp phủ hoặc hoàn thiện nào?
- 4** Cần các chi tiết hông, đáy, ngăn, dây đeo và kiểu đóng nào?
- 5** Túi phải gấp vào túi nhỏ hay giữ phom?

Ứng dụng và an toàn

- 6** Đồ họa có thể nằm ở đâu mà không cắt qua đường may/nếp gấp?
- 8** Yêu cầu an toàn nào áp dụng cho dây, phần đóng hoặc chi tiết nhỏ?

Xác thực và giao hàng

- 7** Có cần thử màu, độ bám mực in, độ ẩm hoặc mài mòn không?
- 9** Cần bao nhiêu cấu hình và phối màu?
- 10** Cần phê duyệt cụ thể nào về đóng gói và báo giá?

Tuân thủ cơ bản:Hạn chế nội dung

Cam kết kỹ thuật và thương mại cuối cùng cần báo giá chính thức, đồ họa và xem xét vật liệu. Không suy đoán chỉ dựa trên tên sợi.

UNVERIFIED

- ☒ KHÔNG tuyên bố khả năng chống thấm, độ bền, độ bền màu hoặc độ bền ngoài trời khi chưa có thử nghiệm xác thực.
- ☒ KHÔNG tuyên bố hàm lượng tái chế hoặc chứng nhận môi trường khi chưa có tài liệu xác minh.
- ☒ KHÔNG đảm bảo dung tích, thông số vật liệu chính xác, giá, thời gian giao hàng hoặc số lượng tối thiểu cho đến khi mẫu vật lý và đánh giá kỹ thuật được phê duyệt.